



# The Asian International School

## LIST OF EXCELLENT STUDENTS - THE FIRST SEMESTER

### VAN THANH - PASTEUR CAMPUS

School year: 2019-2020

NO.	FULL NAME	CLASS	AVERAGE	CERTIFIED
1	Huynh Nguyen Phuoc Nam	STARTER 1	9.0	A
2	Tran Kim Thu	STARTER 1	9.2	A
3	Tran Ha Ngoc Cam Tien	STARTER 1	9.0	A
4	Phan Ngoc Nhu Bao	STARTER 2	9.1	A
5	Truong Thanh Binh	STARTER 2	9.2	A
6	Phung Anh Khoa	STARTER 2	9.3	A
7	Luong Bao Ngan	STARTER 2	9.4	A
8	Trinh Thuy Thanh Ngan	STARTER 2	9.0	A
9	Doan Cat Tien	STARTER 2	9.3	A
10	Tran Ngoc Minh Vy	STARTER 2	9.4	A
11	Pham Quoc Minh	STARTER 3	9.6	A
12	Tran Thi Huyen My	STARTER 3	9.2	A
13	Trinh Doan Y Nhi	STARTER 3	9.4	A
14	Nguyen Minh Phuc	STARTER 3	9.5	A
15	Nguyen Ngoc Hoang Chau	STARTER 4	9.4	A
16	Vo Thanh Hieu Hoa	STARTER 4	9.4	A
17	Huynh Nguyen Mai Khoi	STARTER 4	9.2	A
18	Ha Nguyen Quynh Lan	STARTER 4	9.1	A
19	Truong Cao Hoang Yen	STARTER 4	9.1	A
20	Nguyen Ngoc Linh Dan	STARTER 5	9.2	A
21	Le Ha Duy	STARTER 5	9.2	A
22	Than Duc Quang Minh	STARTER 5	9.7	A
23	Hoang Minh Quang	STARTER 5	9.7	A
24	Do Le Viet Hoang	ELEMENTARY 1	9.1	A
25	Pham Ngoc Khai	ELEMENTARY 1	9.4	A
26	Nguyen Thien Nghi	ELEMENTARY 1	9.1	A
27	Ho Tan Anh	ELEMENTARY 2	9.1	A
28	Tran Hoang Duy Bao	ELEMENTARY 2	9.4	A
29	Pham Duy Cuong	ELEMENTARY 2	9.1	A
30	Nguyen Quang Duy	ELEMENTARY 2	9.4	A
31	Nguyen Huu Minh Nhat	ELEMENTARY 2	9.6	A
32	Nguyen Minh Phuc	ELEMENTARY 2	9.1	A
33	Pham Minh Quan	ELEMENTARY 2	9.0	A

34	Nguyen Mai An	ELEMENTARY 3	9.5	A
<b>NO.</b>	<b>FULL NAME</b>	<b>CLASS</b>	<b>AVERAGE</b>	<b>CERTIFIED</b>
35	Nguyen Viet Bao	ELEMENTARY 3	9.4	A
36	Ryczko Thanh Mieszko	ELEMENTARY 3	9.2	A
37	Dinh Vuong Ngoc Tam	ELEMENTARY 3	9.2	A
38	Le Phu Thang	ELEMENTARY 3	9.1	A
39	Phan Phuong Thao	ELEMENTARY 3	9.0	A
40	Le Ngoc Lam Phuong	ELEMENTARY 3	9.2	A
41	Mai Phuc Quang Minh	ELEMENTARY 4	9.2	A
42	Nguyen Bao Vy	ELEMENTARY 4	9.5	A
43	Do Vu Mai Anh	ELEMENTARY 5	9.6	A
44	Lai Duong Minh	ELEMENTARY 5	9.5	A
45	Nguyen Do Hieu Ngan	ELEMENTARY 5	9.0	A
46	Dao Duc Thuan	ELEMENTARY 5	9.4	A
47	Nguyen Thien Tuan Khai	ELEMENTARY 6	9.3	A
48	Huynh Gia Han	PRE-INTERMEDIATE 1	9.4	A
49	Le Mai Minh Anh	PRE-INTERMEDIATE 3	9.3	A
50	Ho Nguyen Phuong Hoa	PRE-INTERMEDIATE 3	9.0	A
51	Huynh Nguyen Bao Linh	PRE-INTERMEDIATE 3	9.4	A
52	Nguyen Thuy Khanh Quynh	PRE-INTERMEDIATE 3	9.1	A
53	Tran Thanh Khanh Ngan	PRE-INTERMEDIATE 4	9.0	A
54	Nguyen Khanh Phi	PRE-INTERMEDIATE 4	9.5	A
55	Nguyen Quang Trung Hau	PRE-INTERMEDIATE 5	9.2	A
56	Do Dang Khoi	PRE-INTERMEDIATE 5	9.5	A
57	Nguyen Nhut Tri	PRE-INTERMEDIATE 5	9.0	A
58	Le Thao Chi	INTERMEDIATE 1	9.0	A
59	Ngo Phung Quoc Minh	INTERMEDIATE 1	9.3	A
60	Do Ngoc Lam	INTERMEDIATE 2	9.1	A
61	Nguyen Ngoc Dong Nghi	INTERMEDIATE 2	9.1	A
62	Anne Nguyen	INTERMEDIATE 2	9.1	A
63	Nguyen Mai Thy	INTERMEDIATE 2	9.5	A
64	Nguyen Viet Chieu Van	INTERMEDIATE 2	9.4	A
65	Ho Tuong Vy	INTERMEDIATE 2	9.2	A
66	Tran An Binh	INTERMEDIATE 3	9.5	A
67	Le Minh Nguyen Ngoc	INTERMEDIATE 3	9.1	A
68	Doan Luong Hoai Thuong	INTERMEDIATE 3	9.1	A
69	Hoang Yen	INTERMEDIATE 3	9.0	A
70	Hoang Xuan Bach	INTERMEDIATE 4	9.1	A
71	Nguyen Tran Bao Long	INTERMEDIATE 4	9.0	A
72	Nguyen Ngoc Thao Minh	INTERMEDIATE 4	9.4	A
73	Vo Ngoc Thanh Uyen	INTERMEDIATE 4	9.4	A
74	Tran Duy Anh	UPPER-INTERMEDIATE 1	9.1	A

75	Nguyen Tang Hieu	UPPER-INTERMEDIATE 1	9.2	A
76	Nguyen Y Vy	UPPER-INTERMEDIATE 1	9.1	A
77	Pham Quynh Anh	UPPER-INTERMEDIATE 2	9.4	A
<b>NO.</b>	<b>FULL NAME</b>	<b>CLASS</b>	<b>AVERAGE</b>	<b>CERTIFIED</b>
78	Le Cong Quoc Huan	UPPER-INTERMEDIATE 2	9.1	A
79	Truong Anh Huy	UPPER-INTERMEDIATE 2	9.6	A
80	Tran Tan Lam	UPPER-INTERMEDIATE 2	9.0	A
81	Tran Ngoc Nhat Linh	UPPER-INTERMEDIATE 2	9.0	A
82	Hoang Ngan	UPPER-INTERMEDIATE 2	9.0	A
83	Huynh Hong Phuc	UPPER-INTERMEDIATE 2	9.0	A
84	Pham Bao Tran	UPPER-INTERMEDIATE 2	9.2	A
85	Tran Ngoc Minh Uyen	UPPER-INTERMEDIATE 2	9.2	A
86	Nguyen Vi Van	UPPER-INTERMEDIATE 2	9.1	A
87	Trinh Lan Chi	UPPER-INTERMEDIATE 3	9.0	A
88	Vu Quang Chien	UPPER-INTERMEDIATE 3	9.2	A
89	Lai Le Duong Linh	UPPER-INTERMEDIATE 3	9.5	A
90	Nguyen Le Ha Van	UPPER-INTERMEDIATE 3	9.3	A
91	Nguyen Thai Thanh An	TOEFL BEGINNER 1	9.3	A
92	Mai Trong Hieu	TOEFL BEGINNER 1	9.3	A
93	Phan Quoc Huy	TOEFL BEGINNER 1	9.1	A
94	Nguyen Thy Tho Lam	TOEFL BEGINNER 1	9.0	A
95	Ho Bao Ngoc	TOEFL BEGINNER 1	9.5	A
96	Du Dao Anh Thu	TOEFL BEGINNER 1	9.0	A
97	Do Thanh Truc	TOEFL INTERMEDIATE 1	9.3	A
98	Nguyen Ngoc Lan Vy	TOEFL INTERMEDIATE 1	9.5	A

*Hochiminh City, December 26, 2019*

Principal

Executive IP. Manager

Checked by

Prepared by

**Nguyen Le Thanh Truc**

**Nguyen Thi Hong Dung**

**Nguyen Thi To Ly**

**Nguyen Thi Bich Phuong**